

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ quý II và nhiệm vụ trọng tâm quý III/2026
(theo Đề cương phục vụ giao ban các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy)

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng được thành lập theo Quyết định số 01-QĐ/TU ngày 03/7/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng trên cơ sở hợp nhất Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông (*trước sắp xếp*). Tổ chức bộ máy hiện có 04 phòng trực thuộc (*Văn phòng Ban, phòng Tổ chức - Cán bộ, phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên, phòng Bảo vệ Chính trị nội bộ*), với 54 cán bộ, công chức, người lao động, trong đó: Trưởng ban, 06 phó trưởng ban; 04 trưởng phòng, 15 phó trưởng phòng và 28 công chức, người lao động (*trong đó, nữ 19 đồng chí, người dân tộc thiểu số 01 đồng chí*). Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sĩ 15 đồng chí; đại học 34 đồng chí; Lý luận chính trị: Cao cấp Lý luận chính trị 29 đồng chí; trung cấp Lý luận chính trị 12 đồng chí. Đảng bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy gồm có 04 Chi bộ trực thuộc, với 48 đảng viên.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ II/2026

1. Công tác tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy

(1) Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu ban hành các văn bản: (1) Các Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ và quy chế làm việc mẫu của chi bộ thôn (buôn, bon, bản), tổ dân phố (khu phố), đảng ủy cơ sở trên địa bàn tỉnh¹; (2) Công văn số 1810-CV/TU, ngày 06/6/2026 về lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026; (3) Công văn số 1773-CV/TU, ngày 03/6/2026 chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm công vụ.

(2) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quán triệt, cụ thể hóa các văn bản mới, các kết luận chỉ đạo của Trung ương, cụ thể:

- Công tác tổ chức đảng, đảng viên: (1) Triển khai thực hiện Kết luận số 12-KL/TW, ngày 19/3/2026 của Bộ Chính trị về kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị ở Trung ương năm 2025; (2) Triển khai thực hiện Kết luận số 16-KL/TW, ngày 31/3/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm hoạt động của tổ chức cơ sở đảng trong quý II/2026; (3) Triển khai Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về thi hành Điều lệ Đảng; (4) Triển khai thực hiện Kết luận số 29-KL/TW, ngày 28/4/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về

¹ Các Quyết định số 718, 719, 720-QĐ/TU, ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

việc tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị².

- Công tác tổ chức, cán bộ: Triển khai thực hiện Kết luận số 232-KL/TW, ngày 08/01/2026 của Ban Bí thư về xử lý các trường hợp sai phạm còn tồn tại trong công tác cán bộ. Triển khai thực hiện Công văn số 431-CV/BTCTW, ngày 26/3/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về việc triển khai, thực hiện thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Triển khai Công văn số 1289-CV/VPTW, ngày 27/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về tổ chức đi nước ngoài của các nhân sự thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

(3) Tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch công tác:

- Kế hoạch số 50-KH/TU, ngày 30/3/2026 sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế và báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Kế hoạch và tiến hành thẩm định công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 (*bổ sung*) và nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036 (*quy hoạch lần đầu*) đối với các chức danh Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý của tỉnh; các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch đón tiếp và tổ chức làm việc chu đáo, hiệu quả với Đoàn công tác của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, xử lý tình huống thực tiễn đối với đội ngũ cán bộ cơ sở do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giảng dạy.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

* *Việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Chương trình làm việc hằng tháng và năm 2026 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy:*

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các Quyết định giám sát đối với 06 Đảng ủy xã, phường và 06 đồng chí Bí thư Đảng ủy xã, phường³.

- Tham mưu Quy định số 715-QĐ/TU, ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh.

- Tham mưu rà soát làm cơ sở đề xuất biên chế năm 2026 và định hướng giai đoạn 2027-2031 của tỉnh, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương xem xét, quyết định; các Quyết

² Công văn số 1775-CV/TU, ngày 03/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

³ Các Quyết định số 911, 912-QĐ/TU, ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với Ban Thường vụ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy phường 1 Bảo Lộc, xã Phan Rí Cửa, xã Đức An, phường Lâm Viên - Đà Lạt, phường Bắc Gia Nghĩa, xã Hàm Tân. Cơ bản hoàn thành việc giám sát và ban hành các Báo cáo kết quả giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chi thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 10/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chi thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt trong giai đoạn mới đối với 05 Ban Thường vụ Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy thuộc đối tượng giám sát.

định về Danh mục vị trí việc làm các cơ quan tham mưu khối Đảng, MTTQ Việt Nam tỉnh và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, các xã, phường, đặc khu. Tham mưu Đề án sắp xếp, tinh gọn các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 230-KL/TW, ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; báo cáo kết quả xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính tỉnh và kết quả thẩm định lần 2 phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

- Tham mưu xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Tỉnh ủy: (1) Nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035. (2) Nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035.

- Tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị 182 trường hợp phục vụ công tác cán bộ, quy hoạch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thẩm định kết luận tiêu chuẩn chính trị của 2.039 đồng chí để phục vụ công tác quy hoạch cán bộ của Đảng ủy các xã, phường, đặc khu.

** Việc thực hiện các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*

- Tham mưu ban hành: 15 Báo cáo⁽⁴⁾ về công tác tổ chức đảng, đảng viên; 13 báo cáo về công tác tổ chức, bộ máy, biên chế⁵ và 02 báo cáo về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đào tạo⁶ gửi các cơ quan Trung ương đảm bảo tiến độ, chất lượng.

⁴ (i) Báo cáo số kết quả thực hiện Kết luận số 208-KL/TW, ngày 11/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước; (ii) 02 Báo cáo kết quả thực hiện các Quy định, Quyết định của Ban Bí thư (Theo yêu cầu tại Công văn số 258, 262-CV/BTCTW, ngày 11/3/2026 của Ban Tổ chức Trung ương); (iii) Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; (iv) Báo cáo đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 33-TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; (v) Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại quý I/2026; (vi) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; (vii) Báo cáo về công tác kết nạp học sinh, sinh viên vào Đảng; (viii) Báo cáo công tác kết nạp đảng viên là người dân tộc thiểu số; (ix) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 06-QĐi/TW, ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị “một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người theo tôn giáo và đảng viên là người theo tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo”; (x) Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (xi) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; (xii) Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng tổ chức đảng, phát triển và quản lý đảng viên ở nước ngoài; (xiii) Báo cáo kết quả sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; (xiv) Báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng Quý II năm 2026. (xvi) Báo cáo nhanh về Lễ tuyên dương Bí thư chi bộ xuất sắc năm 2026.

⁵ (i) Báo cáo việc thực hiện triển khai vị trí việc làm. (ii) Báo cáo rà soát, đề xuất biên chế năm 2026 và giai đoạn 2026-2031 của tỉnh; (iii) Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; (iv) Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị ở địa phương sau vận hành chính quyền địa phương 02 cấp theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra, giám sát số 31 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. (v) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan Ủy ban MTTQ cấp tỉnh, cấp xã. (6) Báo cáo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy. (vi) Báo cáo công tác tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, sử dụng đảng viên là người theo tôn giáo trong hệ thống chính trị; (vii) Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (viii) Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị giai đoạn mới; (ix) Báo cáo sơ kết thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; (x) Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị giai đoạn mới; (xi) Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 Ban của Chấp hành Trung ương khóa XII về “tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; (xii) Báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã nơi đủ điều kiện; bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân và một số chức danh khác không phải là người địa phương.

⁶ (i) Báo cáo về công tác bảo vệ đảng, bảo vệ chế độ trong tình hình mới theo yêu cầu tại Công văn số 718-CV/BTCTW, ngày 28/4/2026 của Ban Tổ chức Trung ương. (ii) Báo cáo kết quả thực hiện một số nội dung đổi mới công tác đào tạo lý luận chính trị.

- Thẩm định, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; (2) Quy định tạm thời về tiêu chuẩn, điều kiện Trưởng Ban Công tác Mặt trận, người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, các hội quần chúng tại thôn, tổ dân phố; (3) Quy định tạm thời về tiêu chuẩn, điều kiện Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ thôn, tổ dân phố để bố trí sau sắp xếp thôn, tổ dân phố. (4) Kết quả xây dựng thành lập phường đối với 03 đơn vị hành chính đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và tổ chức thi tuyển, tiếp nhận vào làm công chức đối với người hoạt động không chuyên trách năm 2026: 30 đồng chí. Tham mưu nhận xét, đánh giá quá trình công tác 03 năm (từ năm 2023 đến năm 2025) đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 50 đồng chí. Tham mưu bố trí số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã đối với các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; giới thiệu nhân sự giữ chức danh chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031.

** Các nhiệm vụ chuyên môn:*

- Tham mưu giới thiệu nhân sự diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để bầu cử các chức danh chủ chốt HĐND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031. Giới thiệu nhân sự tham gia các cơ quan Trung ương: Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: 02 đồng chí; Ban Thường vụ, Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: 02 đồng chí; Ban chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 đồng chí. Thống nhất giới thiệu nhân sự tham gia giữ chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh: 02 đồng chí; nhân sự tham gia giữ chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh Lâm Đồng, 2026 - 2031: 02 đồng chí.

- Tham mưu điều động, bổ nhiệm, chỉ định, phân công công tác 15 cán bộ lãnh đạo, quản lý; phối hợp tham mưu chuẩn y kết quả bầu bổ sung Ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đối với 05 Đảng ủy các xã⁷; kiện toàn 03 nhân sự tham gia Ban Chấp hành cấp xã; thôi tham gia Ban Chấp hành cấp xã đối với 02 trường hợp; thôi tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã đối với 01 trường hợp. Tiến hành rà soát, thống kê số lượng cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

- Phối hợp tham mưu, phục vụ công tác kiểm tra của Đoàn Kiểm tra, Đoàn Giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Ban hành Quyết định chuyển giao 01 tổ chức đảng và đảng viên; (2) góp ý 12 văn bản hướng dẫn, quy định,... gửi các cơ quan Trung ương; (3) Xem xét, cho ý kiến việc khen thưởng quá trình cống hiến cho 54 đồng chí đã có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc⁽⁸⁾; (4) Hiệp y khen thưởng tặng

⁷ Xã Nam Ban Lâm Hà, xã Krông Nô, xã Lạc Dương, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Tà Hine

⁸ Gồm: Tặng Huân chương Lao động hạng Nhất (03 đồng chí); tặng và truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhì (tặng 30 đồng chí; truy tặng 03 đồng chí); Huân chương Lao động hạng Ba (tặng 17 đồng chí; truy tặng 01 đồng chí).

Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì đối với 01 đồng chí, Huân chương Lao động hạng Nhì đối với 01 đồng chí, Huân chương Lao động hạng Ba đối với 01 đồng chí, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với 04 đồng chí; (5) Tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” đối với 01 đồng chí; (6) Cho chủ trương đề Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 02 đồng chí, tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích khen thưởng công trạng cho 06 đồng chí, khen thưởng chuyên đề cho 37 đồng chí. (7) Cho ý kiến tặng Huy hiệu Đảng tặng sớm Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng cho 01 đảng viên, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 02 đảng viên và tặng 818 Huy hiệu Đảng đợt 19/5/2026 cho đảng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, biểu quyết xếp loại và ban hành Thông báo kết quả xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý quý I/2026 thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với 189 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên và Giám đốc, Bí thư các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy không phải Tỉnh ủy viên. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trên địa bàn tỉnh, đến ngày 17/6/2026 toàn Đảng bộ tỉnh đã phát triển 2.200/3.850 đảng viên mới, đạt tỷ lệ 57,14% so với chỉ tiêu giao.

- Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy: (1) Cho phép 40 cán bộ, đảng viên tham gia Đoàn công tác của Đảng ủy các xã đi thăm và làm việc với các địa phương tại Vương quốc Campuchia⁹. (2) Cử 07 cán bộ, đảng viên đi nước ngoài¹⁰. (3) Đăng ký 05 cán bộ tham gia các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài năm 2026 và 02 cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng các vấn đề quốc tế và chính sách đối ngoại. (4) Tham mưu cử 01 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng quốc phòng, an ninh đối tượng 1 (khóa 102).

- Ban hành Quyết định, Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận,... của Trung ương, của tỉnh trên lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Đảng về nêu gương đối với ban thường vụ đảng ủy, ban xây dựng đảng và các chi bộ trực thuộc cấp xã: 04 xã, phường.

- Ban hành Kế hoạch Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác Bảo vệ chính trị nội bộ Đảng năm 2026 (tổ chức vào tháng 7/2026). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hỗ trợ nghiên cứu thực tế cho học viên lớp K1. Tỉnh ủy Champasak, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy.

- Triển khai các cơ quan, đơn vị: (1) Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài¹¹. (2) Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ. (3) Đăng ký tuyển sinh và cử 164 cán

⁹ Xã Thuận An, Thuận Hạnh, Tuy Đức, Quảng Trục,

¹⁰ Đi công tác: 04 đồng chí; đi việc riêng: 03 đồng chí.

¹¹ Công văn số 1229-CV/BTCTU, ngày 12/5/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài

bộ tham gia đào tạo Cao cấp lý luận chính trị năm 2026¹²; đồng thời rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo, cử nhân chính trị (*văn bằng 2*) giai đoạn 2026-2031. (4) Báo cáo tổng kết các Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực năm 2020 - 2025. (6) Đăng ký cán bộ, đảng viên tham gia bồi dưỡng ngoại ngữ ở nước ngoài.

- Công tác chính sách cán bộ:

+ Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quy định số 429, 430, 431-QĐ/TU, ngày 18/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹³.

+ Trình Thường trực Tỉnh ủy: (1) xem xét, trợ cấp kinh phí 01 trường hợp điều trị bệnh hiểm nghèo. (2) Ban hành Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý; (3) Báo cáo việc rà soát đối tượng thực hiện chế độ chính sách theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 334-TB/TU, ngày 08/5/2026. (4) Báo cáo kết thúc hoạt động Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

+ Thực hiện chế độ nghỉ hưu, giải quyết nghỉ thôi việc, tinh giản biên chế và chính sách chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ theo quy định¹⁴. Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ lần 1 (đối tượng 1) theo Kế hoạch số 21-KH/BTCTU của Ban Tổ chức Tỉnh ủy¹⁵. Làm việc với Bệnh viện Thống Nhất về công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ¹⁶.

+ Giải quyết đơn, thư: Trong kỳ báo cáo, đã tiếp nhận 11 đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Trong đó: số đơn không thuộc thẩm quyền đã được xử lý: 11 đơn (*đã thực hiện lưu, chuyển đơn theo quy định*). Toàn bộ đơn thư của công dân thuộc thẩm quyền đã được thụ lý giải quyết đảm bảo trình tự, thủ tục, không có đơn, thư phức tạp, kéo dài.

- Công tác xây dựng ngành:

+ Ban hành: (1) Kế hoạch số 19-KH/BTCTU, ngày 21/5/2026 kế hoạch chuyển đổi số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030. (2) Kế hoạch số 20-KH/BTCTU, ngày 21/5/2026 kế hoạch hưởng ứng chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm tháo gỡ điểm

¹² Hệ tập trung: 76 trường hợp, hệ không tập trung: 88 trường hợp.

¹³ Quy định 429-QĐ/TU Về đối tượng và chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng; Quy định số 430-QĐ/TU Tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức khi từ trần; Quy định số 431-QĐ/TU Về chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn.

¹⁴ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện chế độ nghỉ hưu theo quy định: 03 trường hợp; Thực hiện chế độ nghỉ hưu theo thẩm quyền: 07 trường hợp; giải quyết nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội: 03 trường hợp; giải quyết nghỉ thôi việc theo nguyện vọng (Nghị định số 170/2025/NĐ-CP): 10 trường hợp; Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP: 03 đồng chí. Quyết định: (1) về việc thăm hỏi ốm đau đối với cán bộ, công chức: 132 trường hợp. (2) Trợ cấp khó khăn đối với cán bộ: 01 trường hợp.

¹⁵ Diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: 17/27 (05/06 đ/c đương chức, 12/21 đ/c nguyên chức); Đối tượng 1: 55/111 đ/c (22/28 đ/c đương chức, 33/83 đ/c nguyên chức).

¹⁶ Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đang công tác hoặc cư trú tại địa phương; công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; trao đổi một số nội dung liên quan đến công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

ngheñ chuyên ðoái số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng (ðến hết tháng 6/2026).

+ Thành lập Hội ðồng Thi ðua - Khen thưởng Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng và ban hành các văn bản ðể triển khai thực hiện liên quan ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng¹⁷; ban hành Công văn số 1119-CV/BTCTU, ngày 14/4/2026 về việc góp ý dự thảo các văn bản của Ban Tổ chức Vĩnh Long và văn bản gửi Kế hoạch phát ðộng phong trào thi ðua, ðăng ký ðiểm thi ðua (theo bảng tiêu chí ðánh giá và danh hiệu thi ðua, hình thức khen thưởng ðối với tập thể và cá nhân năm 2026) theo yêu cầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Vĩnh Long (*Cụm trưởng Cụm Thi ðua số 4 - Ngành Tổ chức xây dựng Đảng*) và tham mưu Lãnh ðạo Ban ban hành nhiều văn bản báo cáo và trả lời các cơ quan ðơn vị có liên quan gửi các cơ quan, ðơn vị ðảm bảo tiến ðộ theo yêu cầu¹⁸. Phát ðộng Kế hoạch của Khối Thi ðua số 01 tổ chức trồng cây xanh nhân ðịp kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3. Công tác phối hợp

- Hướng ðẫn thực hiện nghiệp vụ các ban xây dựng ðảng, ban tổ chức các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy công tác tổ chức xây dựng Đảng ðảm bảo theo yêu cầu.

- Tổ chức vận chuyển Huy hiệu Đảng ðợt 19/5/2026 về các ðịa phương trong toàn tỉnh. Phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy rà soát, cập nhật và hướng ðẫn thực hiện việc làm sạch ðữ liệu ðảng viên và hoàn thành chuẩn hóa Cơ sở ðữ liệu ðảng viên 4.0,...

- Xin ý kiến Trung ương về tiêu chuẩn chính trị của 14 ðồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ðể phục vụ công tác quy hoạch cán bộ. Cho ý kiến Sở Ngoại vụ về hướng ðẫn quy trình xin ý kiến ðảng viên là người quản lý doanh nghiệp ði nước ngoài. Xin ý kiến việc ðăng ký cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài năm 2026; cử cán bộ tham gia chương trình bồi dưỡng các vấn ðề quốc tế và chính sách ðối ngoại do Học viện Ngoại giao tổ chức. Rà soát, tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch ðào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

4. ðánh giá chung

4.1. Kết quả nổi bật

¹⁷ Gồm: (i) Quyết ðịnh số 778-QĐ/BTCTU ngày 03/4/2026 về việc thành lập Hội ðồng Thi ðua - Khen thưởng Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng; (ii) Thông báo số 60-TB/BTCTU ngày 07/4/2026 Phân chia Cụm thi ðua, phân công thành viên Hội ðồng Thi ðua - Khen thưởng phụ trách và các phòng chuyên môn, văn phòng Ban theo ðối các Cụm thi ðua Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng năm 2026; (iii) Quyết ðịnh số 912-QĐ/BTCTU, ngày 14/5/2026 về việc Ban hành Quy chế Thi ðua, khen thưởng Ngành Tổ chức Xây dựng Đảng tỉnh Lâm Ðồng; (iv) Hướng ðẫn số 10-HD/BTCTU, ngày 14/5/2026 về tổ chức, hoạt ðộng của Cụm thi ðua và bình xét thi ðua, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc Ngành Tổ chức Xây dựng Đảng tỉnh; (v) Kế hoạch số 18-KH/BTCTU, ngày 14/5/2026 phát ðộng phong trào thi ðua Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh năm 2026.

¹⁸ ðiển hình như: Báo cáo số 449-BC/BTCTU, ngày 29/5/2026 về việc xin ý kiến việc xây dựng mô hình tổ chức ðảng gắn với hệ thống chính trị; Báo cáo số 446-BC/BTCTU, ngày 22/5/2026 tình hình thực hiện Hướng ðẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác ðảng viên; Công văn số 1273-CV/BTCTU, ngày 18/5/2026 về việc trao ðổi về việc xóa tên ðảng viên vi phạm quy ðịnh về chuyển sinh hoạt ðảng; Công văn số 1301-CV/BTCTU, ngày 21/5/2026 về ý kiến thành lập tổ chức ðảng Phân hiệu Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật số 02 trực thuộc cấp ủy ðịa phương; Công văn số 1291-CV/BTCTU, ngày 20/5/2026 về việc trả lời nội dung xác minh thẻ ðảng viên,....

Trong quý II/2026, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã bám sát và triển khai thực hiện kịp thời các nội dung chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đến nay, các nhiệm vụ đề ra trong quý cơ bản hoàn thành đảm bảo theo yêu cầu.

Kịp thời tổ chức tham mưu và tổ chức thực hiện quán triệt nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh; cụ thể hóa tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác đánh giá, xếp loại và phát triển đảng viên đảm bảo đúng quy trình, quy định, tiến độ công việc.

4.2. Hạn chế

- Việc thống kê số liệu về nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng đảng (128 cấp ủy) hiện nay vẫn còn sai sót; việc cập nhật số liệu không chính xác dẫn đến mất nhiều thời gian trong quá trình hướng dẫn, điều chỉnh, tổng hợp số liệu xây dựng các báo cáo liên quan. Công tác phối hợp khi tham gia cho ý kiến, góp ý chưa thật sự nhiệt tình.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ sau sáp nhập, còn thiếu kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, rà soát về nghiệp vụ công tác thẩm tra, xác minh, nhất là vấn đề có liên quan đến lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, đã ít nhiều ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị theo quy định. Công tác phối hợp, trao đổi thông tin thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ chưa thường xuyên. Số lượng cán bộ, đảng viên phải kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ tại địa phương rất nhiều, nên việc việc kết luận có lúc, có nơi còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

*** Nguyên nhân**

- Khối lượng công việc nhiều, yêu cầu chất lượng hoàn thành cao, thời gian thực hiện nhiều nhiệm vụ gấp ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tham mưu, triển khai, thực hiện.

- Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp trong khoảng thời gian gấp rút nên đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ chưa được đào tạo, bồi dưỡng.

- Việc tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị còn phụ thuộc vào kết quả trả lời của các cơ quan phối hợp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III NĂM 2026

1. Nhiệm vụ trọng tâm

* *Công tác kiểm tra, giám sát*: Ban hành Quyết định, Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận,... của Trung ương, của tỉnh trên lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Đảng về nêu gương đối với ban thường vụ đảng ủy, ban xây dựng đảng và các chi bộ trực thuộc cấp xã: 08 xã, phường; Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát

quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ đối ban thường vụ đảng ủy và đồng chí Bí thư đảng ủy cấp xã: 09 xã, phường.

** Công tác Tổ chức - Cán bộ:*

- Tham mưu, báo cáo công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 (bổ sung) và nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036 (quy hoạch lần đầu); tổng hợp, đề xuất giao biên chế các địa phương, cơ quan, đơn vị năm 2026.

- Tham mưu các Đề án: (1) Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới. (2) Đề án nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030. (3) Đề án (hoặc kế hoạch) tinh giản biên chế gắn với tuyển dụng cán bộ, công chức ngang tầm nhiệm vụ.

** Công tác Tổ chức Đảng - Đảng viên:* Tham mưu đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị theo quy định.

** Công tác bảo vệ chính trị nội bộ:* Tiếp tục tham mưu rà soát, báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

** Công tác đào tạo, bồi dưỡng:* Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.

** Công tác chuyển đổi số:* Tiếp tục thực hiện các mô hình chuyển đổi số theo Kế hoạch đã ban hành.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

- Tham mưu công tác trao tặng Huy hiệu Đảng đợt 02/9 và công tác trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên có đủ và trên 35 năm đến dưới 40 năm tuổi Đảng, 95 năm tuổi Đảng theo quy định.

- Tham mưu thực hiện đánh giá định kỳ Quý III đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng Quý III/2026.

- Thường xuyên theo dõi, tham mưu đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trên địa bàn tỉnh đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, thành lập tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố theo Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW, ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW, ngày 18/6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Tham mưu Báo cáo tổng kết các nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2020-2025.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 19-KH/BTCTU, ngày 21/5/2026 kế hoạch chuyển đổi số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 và Kế hoạch số 20-KH/BTCTU, ngày 21/5/2026 kế hoạch hưởng ứng chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm tháo gỡ điểm nghẽn chuyển đổi số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng (đến hết tháng 6/2026).P

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng trực thuộc Ban;
- Lưu Văn phòng BTCTU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Hữu Toàn